

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2018/HSST**.

Ngày: 14/3/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Mạnh Tiến;

Bà Thân Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hán – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST, ngày 26 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đại S**, sinh năm 1971, tại Bắc Giang; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đường T, tổ 5, phường T, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945 (đã chết); vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1968 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 1989; tiền án: Bản án số 69/2007/HSST ngày 13/6/2007 của Tòa án thành phố Bắc Giang, xử phạt Lê Đại S 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2007. Bản án số 166/2009/HSST ngày 30/10/2009 của Tòa án thành phố Bắc Giang xử phạt Lê Đại S 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2016; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 124/HSST ngày 29/8/2001 của Tòa án tỉnh Bắc Giang, xử phạt Lê Đại S 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm, về tội "Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức", thi hành xong khoản tiền phạt ngày 20/7/2007; bị tạm giam từ ngày 05/12/2017, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Văn H, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh B

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 05/12/2017, tại khu vực đường Xương Giang, tổ dân phố Nam Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thành phố Bắc Giang bắt quả tang Lê Đại S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Dương Văn H. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy Hêrôin), do Dương Văn H tự giác giao nộp, được niêm phong vào phong bì ký hiệu "QT1";

- 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng 05 viên nén màu hồng đỏ và 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng, bên trong đựng một nửa viên nén màu hồng đỏ (nghỉ là ma túy tổng hợp); thu giữ tại dưới nền đất do Lê Đại S vớt ra trong quá trình bị bắt giữ, được niêm phong vào phong bì ký hiệu "QT2";

- Số tiền 400.000 đồng do Sơn tự giác giao nộp (trong đó có 100.000 đồng Sơn khai là tiền vừa bán ma túy cho Hạnh mà có); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, BKS 34 B3-474.10. (BL 1, 2)

Cùng ngày 05/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Đại S, tại số nhà 353, đường Trần Nguyên Hãn, khu phố 5, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang. Kết quả khám xét thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, do Sơn tự giác lấy từ trong tủ để giày trên gác xép giao nộp và khai nhận đó là ma túy Hêrôin của Sơn mua về để bán lẻ; được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX";

- 01 chứng minh thư mang tên Lê Đại S. (BL 21)

Kết luận giám định số 1901/KL-PC54 ngày 11/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng 0,012 gam.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định: 05 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt mỗi viên nén đều có chữ "WY" đều là

chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng 0,442 gam; nửa viên nén màu hồng đỏ đựng trong gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,028 gam.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viên màu đỏ là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng 2,415 gam. (BL 61)

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 25/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố - tỉnh Bắc Giang truy tố Lê Đại S về tội : “Mua bán trái phép chất ma túy .” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Đại S khai nhận như sau: Khoảng 10 giờ ngày 05/12/2017, Sơn đang ăn sáng cùng chị Nguyễn Thị C tại khu vực cầu chui thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang thì nhận được điện thoại của Dương Văn H gọi đến hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy Hêrôin. Do có sẵn ma túy mang theo từ trước nên Sơn đồng ý, Hạnh hẹn gặp Sơn tại khu vực cạnh cây xăng thuộc đường Xương Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang để mua bán ma túy. Sau đó, Sơn nhờ chị Chín đi xe mô tô BKS 34B3-474.10 chở Sơn đến chỗ hẹn gặp Hạnh. Đến nơi, Sơn bảo chị Chín đỗ xe đợi, một mình Sơn đi bộ đến gặp Hạnh. Tại đây, Hạnh đưa cho Sơn 100.000 đồng bảo Sơn bán cho 01 gói ma túy Hêrôin, Sơn cầm tiền rồi lấy từ bên trong túi quần bên phải 1 túi nilon màu trắng bên trong đựng mấy viên ma túy tổng hợp và một gói giấy bạc đựng ma túy Hêrôin. Sơn lấy gói giấy bạc đựng ma túy Hêrôin đưa cho Hạnh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, do sợ hãi Sơn đã vứt túi nilon màu trắng bên trong đựng ma túy tổng hợp xuống đất, nhưng vẫn bị lực lượng Công an thu giữ. Bị cáo thấy là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã trích lời khai xác nhận:

Ông Dương Văn H: Buổi sáng ngày 05/12/2017, tại khu vực cây xăng gần trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, ông đã gọi điện thoại cho bị cáo Sơn hỏi mua ma túy, Sơn đồng ý và đi đến nơi bị cáo đứng chờ. Tại đây ông đã mua của bị cáo Sơn 100.000 đồng ma túy Heroin để sử dụng, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ông đã bị Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bà Nguyễn Thị C: Bà và bị cáo Sơn ăn ở với nhau như vợ chồng. Buổi sáng ngày 05/12/2017, sau khi đi ăn sáng xong, Sơn có nhờ bà đưa đi có việc, bà đã dùng chiếc xe mô tô của bà có biển kiểm soát 34B3-474-10 kèm bị cáo đến khu vực cây xăng gần trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, Sơn bảo bà đứng chờ và đi gặp hai thanh niên đứng gần đó thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Việc Sơn bán ma túy bà không hề hay biết. Nay, bà đã nhận lại được chiếc xe mô tô nêu trên, bà không có ý kiến gì.

Người làm chứng là anh Nguyễn Tiến Q vắng mặt tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã trích lời khai xác nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 05/12/2017 anh đã cùng anh Dương Văn H đi thành phố Bắc Giang chơi, khi đi đến khu vực cây xăng gần trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang thì xuống xe. Tại đây anh Hạnh gọi điện cho ai đó, một lúc sau thì bị cáo Sơn đến, giữa hai người đã bán ma tuý cho nhau thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Trước đó, anh không biết anh Hạnh đi mua ma tuý để sử dụng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đại S phạm tội: “Mua trái phép chất ma tuý .” Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Đại S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 05/12/2017).

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý về vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật ma tuý Heroin, Methamphetamine dán kín hoàn lại sau giám định;

Trả lại cho Lê Đại S 300.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Lê Đại S 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, biên bản bắt

người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 05/12/2017, tại khu vực đường Xương Giang, tổ dân phố Nam Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thành phố Bắc bắt quả tang Lê Đại S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn H; thu giữ 0,012 gam chất ma túy Hêrôin và 100.000 đồng do bán ma túy mà có. Ngoài ra, Lê Đại S còn tàng trữ trái phép 2,415 gam Hêrôin và 0,47 gam chất ma túy Methamphetamine để bán cho người khác.

Do đó, tổng trọng lượng ma túy Lê Đại S mua bán trái phép là 2,427 gam Hêrôin và 0,47 gam ma túy Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Đại S phạm tội : “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Điều 194 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có hai tiền án, nay lại phạm tội, đây tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

p. Tái phạm nguy hiểm;”.

Do đó, Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 25/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Lê Đại S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo, theo Điều 33 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh bị cáo không có thu nhập, không có khả năng để thi hành tiền phạt, cho nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Sơn khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực Chi Ly vào ngày 03/12/2017 để bán kiếm lời, do Sơn khai không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người phụ nữ bán ma túy nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Đối với Dương Văn H là người mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn H. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

[6]. Đối với chị Nguyễn Thị C là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA– AIRBLADE, BKS 34 B3-474.10, quá trình điều tra xác định chị Chín không biết việc Sơn đi bán ma túy nên không phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Chín. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý về vật chứng dùng làm phương tiện phạm tội và vật Nhà nước cấm lưu hành (theo Biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 30/01/2018 giữa Công an thành phố Bắc Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật ma túy Heroin, Methamphetamine dán kín hoàn lại sau giám định;

Trả lại cho Lê Đại S 300.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều; 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đại S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Lê Đại S **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (05/12/2017).

3. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý vật chứng (theo Biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 30/01/2018 giữa Công an thành phố Bắc Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 100.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì thư đựng mẫu vật ma túy Heroin, Methamphetamine dán kín hoàn lại sau giám định;

Trả lại cho Lê Đại S 300.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Lê Đại S 01 chứng minh thư nhân dân.

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lê Đại S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Nguyễn Trần Kiên

